

Bản án số: 17 /2018/HS - ST

Ngày 16 - 3 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ – TỈNH QUẢNG NINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Vi Thanh Hà.***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**1. Bà Nguyễn Thị Xuân.**

**2. Bà Phạm Thị Dung.**

***-Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Thắng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên toà: Ông Lê Công Sợi – Chức vụ: Kiểm sát viên.***

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Tiến D**; Sinh ngày 11 tháng 10 năm 1978 tại huyện A, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C (đã chết) và bà Lê Thị X; có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 07/10/2005, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; Chấp hành xong phần dân sự ngày 21/9/2006.

Ngày 10/8/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phúc thẩm, xử phạt 60 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích và huỷ hoại tài sản”. Ngày 27/3/2015 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; chấp hành xong phần dân sự ngày 09/5/2012.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/01/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên toà.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

**Anh Vũ Tiến Q**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng

Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác, gồm những người làm chứng:

Ông **Đình Chính L.**

Anh **Bùi Văn P.**

Đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 0 giờ 50 phút, ngày 01 tháng 01 năm 2018, Tổ công tác phương án 12 của Công an tỉnh Quảng Ninh làm nhiệm vụ tại Km 5, quốc lộ 10, thuộc khu Bạch Đằng 1, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra xe ô tô bán tải hiệu CHEVOLET, biển kiểm soát 15C-196.04, do Vũ Tiến D, sinh năm 1978, trú tại thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng điều khiển theo hướng Hải Phòng đi thành phố Uông Bí. Quá trình kiểm tra, phát hiện thu giữ tại vị trí dưới ghế lái phía bên trái sát cạnh vị trí D đang ngồi 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 10 viên nén hình trụ tròn, màu trắng đục, trên một mặt mỗi viên đều có hình chữ S hai gạch song song từ trên xuống; 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 01 viên nén hình trụ màu tròn xanh, trên một bề mặt viên nén có hình chữ M, D khai nhận là ma túy loại “thuốc lắc” và 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Việc bắt giữ D có sự chứng kiến của ông Đình Chính L và ông Bùi Văn P cùng trú tại khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ của D 2.700.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (PRODUC) màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc và 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVOLET, màu cam, biển kiểm soát 15C-196.04 cùng 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Tiến D.

Tại bản kết luận giám định số: 62/GĐMT ngày 03/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Các mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 trong phong bì niêm phong ghi thu của Vũ Tiến D đều là ma túy, cụ thể:

+Mẫu vật ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate; Tổng khối lượng: 3,494gam (Ba phẩy bốn chín bốn gam).

+Mẫu vật ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, MDMA; Khối lượng: 0,329gam (Không phẩy ba hai chín gam).

+Mẫu vật ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng: 0,679gam (Không phẩy sáu bảy chín gam).

*MDMA nằm trong danh mục số I, STT 22; Methamphetamine, Methylphenidate nằm trong danh mục số II, STT 67, 72; Ketamine nằm trong danh mục số III, STT 35 – Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVOLET, màu cam, biển kiểm soát 15C-196.04, D mượn của anh Vũ Tiến Q, anh Q làm thuê và chịu trách nhiệm quản lý xe ô tô trên theo hợp đồng giữa anh Q và Công ty vận tải và thương mại M nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Q ngày 06/02/2018.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (PRODUC) màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ căn cước công

dân mang tên D, Cơ quan điều tra đã trả lại cho D (gia đình bị cáo D nhận ngày 06/02/2018).

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKSUB-QN ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Tiến D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt Vũ Tiến D từ 18 đến 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 01 tháng 01 năm 2018.

Áp dụng: Điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, trả lại bị cáo số tiền 2.700.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Vũ Tiến D khai với nội dung: Khoảng 22 giờ ngày 31/12/2017 D một mình đem theo số tiền 5.700.000đồng rồi mượn xe ô tô nhãn hiệu CHEVOLET, màu cam, biển kiểm soát 15C-196.04 của anh Vũ Tiến Q từ nhà của mình đến khu vực đường tàu thuộc địa bàn quận L, thành phố Hải Phòng mục đích mua ma túy loại “Thuốc lắc” và “Ketamine” để về sử dụng. Khi đến một ngõ ở khu vực đường tàu Dũng gặp và hỏi mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết, khoảng 25 đến 27 tuổi với số tiền 3.000.000đồng loại “Thuốc lắc” và “Ketamine” thì được 01 túi nilon màu trắng bên trong có nhiều viên nén hình trụ và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng dạng hạt mịn. D cảm và tin tưởng là ma túy loại mình cần mua nên giấu vào vị trí ghế lái bên trái sát cạnh vị trí đang ngồi điều khiển ô tô rồi điều khiển ô tô đi về hướng thành phố U, tỉnh Q tìm quán nghe nhạc để sử dụng ma túy. Đến khoảng 0 giờ 50 phút, ngày 01/01/2018 D điều khiển xe ô tô đến địa bàn phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ số ma túy nêu trên cùng các tang vật khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không tranh luận về tội danh cũng như hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà đã đề nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Tiến Q khai với nội dung: Khoảng 22 giờ ngày 31/12/2017 trong khi anh Q ở nhà ở thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng thì anh trai anh Q là bị cáo Vũ Tiến D đến hỏi anh mượn xe ô tô nhãn hiệu CHEVOLET, biển kiểm soát 15C-196.04 của anh Q, bị cáo D nói với anh Quyết là mượn xe ô tô để đi sang thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh chơi với bạn gái, anh Q đồng ý cho mượn. Việc bị cáo D để ma túy trong xe ô tô của anh Q, anh Q không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho anh Q và anh không có ý kiến gì.

Người làm chứng ông Đinh Chính L và anh Bùi Văn P vắng mặt tại phiên toà nhưng có lời khai trong quá trình điều tra với nội dung được trực tiếp chứng kiến lực lượng Công an khám xét chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVOLET, biển kiểm soát 15C-196.04 mà bị cáo Vũ Tiến D điều khiển, quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ số ma túy như đã nêu trên, Vũ Tiến D đã thừa nhận số ma túy Cơ quan công an thu giữ là

của mình, đồng thời Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản và niêm phong toàn bộ số ma túy đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá, phân tích về chứng cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Tiến D tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản kiểm tra lập hồi 00 giờ 50 phút, ngày 01/01/2018, bản kết luận giám định ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập khách quan, đúng trình tự tố tụng đã làm rõ thực tế khách quan về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm của bị cáo. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 0 giờ 50 phút, ngày 01 tháng 01 năm 2018, tại Km 5, quốc lộ 10, thuộc khu B, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Tiến D có hành vi tàng trữ trái phép ma túy tổng hợp, gồm: 10 viên nén hình trụ tròn, màu trắng đục, trên một mặt mỗi viên đều có hình chữ S hai gạch song song từ trên xuống có khối lượng 3,494gam (Ba phẩy bốn chín bốn gam), gồm các chất: Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate; 01 viên nén hình trụ màu tròn xanh, trên một bề mặt viên nén có hình chữ M có khối lượng 0,329gam (Không phẩy ba hai chín gam) gồm các chất Methamphetamine, MDMA và 0,679gam (Không phẩy sáu bảy chín gam) Ketamine. Tổng khối lượng là **4,502 gam** (Bốn phẩy năm không hai gam). Số ma túy trên D để tại vị trí dưới ghế lái bên trái xe ô tô nhãn hiệu CHEVOLET, biển kiểm soát 15C-196.04 do D điều khiển, mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác phương án 12 Công an tỉnh Quảng Ninh bắt quả tang.

Hành vi thực hiện tội phạm nêu trên của bị cáo Vũ Tiến D đã đủ yếu tố cấu thành tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, làm huỷ hoại sức khoẻ, nhân phẩm, đạo đức của người nghiện, là nguyên nhân gây ra các tội phạm, các bệnh hiểm nghèo trong xã hội. Chính vì vậy nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép các chất ma túy.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức để đánh giá, nhìn nhận được việc làm của mình, bị cáo biết tác hại của ma túy. Nhưng do không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân đã sa vào con đường nghiện chất ma túy nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên về nhân thân của bị cáo đã 02 lần bị Toà án kết tội, tuy bị cáo đã được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện, tu dưỡng bản thân, qua đó cũng thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội đối với bị cáo và các tình tiết khác nên cần phải áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Vũ Tiến D, quá trình điều tra không xác định được lai lịch và địa chỉ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, bị cáo Vũ Tiến D còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng sung quỹ Nhà nước, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Tiến D.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ trong vụ án:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVOLET, biển kiểm soát 15C-196.04, cơ quan điều tra đã trả lại anh Vũ Tiến Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (PRODUC) màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc, 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh dân mang tên Vũ Tiến D đã trả lại bị cáo Vũ Tiến D nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.700.000đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Vũ Tiến D không liên quan đến việc phạm tội tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4] Đánh giá về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng hợp pháp, không vi phạm quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Tiến D phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào: khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh và mức hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo **Vũ Tiến D** phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Xử phạt Vũ Tiến D **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01 tháng 01 năm 2018.

**2. Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ trong vụ án:**

- Tịch thu cho tiêu huỷ phong bì số 62/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh được niêm phong bên trong chứa M1: 2,03 gam; M3: 0,61gam ma túy Methamphetamine và Ketamine hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn.

- Trả lại bị cáo Vũ Tiến D 2.700.000đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 3 năm 2018 kèm theo bảng thống kê tiền tang vật giữa Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh)

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:**

Buộc bị cáo Vũ Tiến D nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) vào ngân sách Nhà nước.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Vũ Tiến D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Tiến Q, báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16 tháng 3 năm 2018).

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND TP Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vi Thanh Hà**



**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**